CHỦ ĐỀ BẢN THÂN
Thời gian thực hiện 3 tuần từ ngày: 05/10 đến ngày 23/10/2026
GV: Nguyễn Thị Huyền : Lớp mẫu giáo lớn 5D1

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG
***Lĩnh vực phát triển thể chất**		
3. Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động ném: " Ném xa bằng 1 tay"	- Ném xa bằng 1 tay	- Hoạt động học: Thể dục: "Ném xa bằng 1 tay", trò chơi: đá bóng vào gôn - Chơi ngoài trời: chơi trò chơi ném còn
4. Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện vận động Bò:	- Bò bằng bàn tay bàn chân - Bò chui qua ống dài(cổng)	- Hoạt động học: - Bò chui qua ống(cổng) dài 1,5m x 0.6m - Bò bằng bàn tay bàn chân
9. Trẻ lựa chọn được một số thực phẩm khi được gọi tên nhóm và nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản. Trẻ biết làm một số món ăn đơn giản.	- Nhận biết , phân loại một số thực phẩm thông thường theo 4 nhóm thực phẩm: + TP giàu đạm: Thịt, cá, trứng, sữa ,.. + TP giàu VTM: rau xanh, củ, quả chín. + TP giàu chất bột đường: gạo ngô, khoai, sắn, bành mì và các loại bánh +TP giàu Lipit: Lạc, vừng đậu, mỡ động vật, dầu thực vật, bơ, dừa. - Một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: Trứng rán, trứng ốp la, cá kho, thịt kho tàu, chả cuốn, cá sốt cà chua, ruốc bông, xúc xích, tôm rim mặn ngọt, tôm chiên xù, cơm, xôi, cháo, phở. - Trẻ làm quen với một số thao tác chế biến món ăn, nước uống đơn giản trong khi chơi. Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất. - Dạy trẻ kỹ năng tự phục vụ Trong ăn uống	- Giờ ăn: Trước khi ăn giới thiệu các món ăn, giáo dục trẻ cần ăn uống đủ chất để giúp cơ thể mạnh khỏe. Giáo dục trẻ nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật - Mọi lúc mọi nơi, Chơi hoạt động ở các góc: Trò chơi nấu ăn

11. Trẻ thực hiện được một số việc đơn giản trong sinh hoạt hàng ngày: Tự phục vụ bản thân trong sinh hoạt, vệ sinh cá nhân.	- Rèn kĩ năng tự đánh răng, lau mặt, rửa tay bằng xà phòng. - Dạy trẻ kỹ năng Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn và để vào nơi quy định. - Rèn trẻ kỹ năng sử dụng đồ dùng vệ sinh và đi vệ sinh đúng nơi quy định - Cất đặt đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định và Sử dụng đồ dùng cá nhân như: khăn, cốc đúng ký hiệu riêng của mình.	- Hoạt động vệ sinh: Rèn kĩ năng: Đánh răng, lau mặt, rửa tay bằng xà phòng. - Nhắc trẻ đi vệ sinh đúng nơi uy định - Mọi lúc mọi nơi
***Lĩnh vực phát triển nhận thức**		
21. Trẻ biết được chức năng các giác quan và bộ phận khác trên cơ thể	- Bé tự giới thiệu về mình - Một số bộ phận trên cơ thể. - Tìm hiểu các giác quan. - Nhu cầu của cơ thể - Bé cần gì lớn lên và khỏe mạnh	- Hoạt động học : KPKH: Trò chuyện sáng “ Bé tự giới thiệu về mình” TCS: “Bé thích ăn gì?” - HĐH: Cơ thể bé và bạn , bé cần gì lớn lên và khỏe mạnh - Chơi hoạt động ở các góc: + Góc học tập: Gọi tên một số bộ phận và các giác quan trên cơ thể, chọn những hành động phù hợp với chức năng của các giác quan đó, làm albuml về các bộ phận trên cơ thể, phân loại và sắp xếp các bộ phận có cùng số lượng - Chơi ngoài trời: cho trẻ chơi trò chơi “ mũi-cằm-tai”
23. Trẻ biết phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về sự vật, hiện tượng như sử dụng các giác quan khác nhau để sờ, nếm, ngửi,cảm nhận và thảo luận về đặc điểm của đối tượng.	- Trò chơi cảm giác; xúc giác; thính giác: Như Bịt mắt bắt dê; Đoán tên đồ vật qua mùi vị; mô phỏng (sờ và mô tả đặc điểm, người khác trả lời)	- Tổ chức ở các trò chơi + Chơi ngoài trời:Bịt mắt bắt dê; Đoán tên đồ vật qua mùi vị; mô phỏng. - Mọi lúc mọi nơi
34.Trẻ biết gộp/ tách 10 đối tượng ít nhất 2 cách và so sánh số lượng của các nhóm.	-Tách gộp các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm trong phạm vi 6 *(Số 6 tiết 3*)	- Hoạt động học: Toán: “*Số 6 tiết 3”* - Chơi hđ ở các góc: Góc học tập:

		Trẻ chơi chia đối tượng 6 thành 2 phần bằng nhiều cách khác nhau - HĐC : hướng dẫn trẻ làm vào vở toán « tách gộp trong phạm vi 6”
38. Xác định được vị trí (phía trước- phía sau; phía trên- phía dưới; phía phải- phía trái) của đồ vật trong không gian.	- XĐ vị trí phía trước- phía sau- phía trên- phía dưới của bạn khác - XĐ vị trí phía trước- phía sau- phía trên- phía dưới với một vật nào đó làm chuẩn (Vật có sự định hướng)	- Hoạt động học : + “XĐ vị trí phía trước- phía sau- phía trên- phía dưới của bạn khác”, + “XĐ vị trí phía trước- phía sau- phía trên- phía dưới với một vật nào đó làm chuẩn (Vật có sự định hướng)” - Chơi hđộng ở các góc: Góc học tập: “Phân biệt phía trước- phía sau- phía trên- phía dưới của đồ chơi so với một vật nào đó. + Trò chơi “dấu tay” trẻ đoán xem tay của bạn ở phía nào
42. Trẻ nói đúng họ, tên, ngày sinh, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện	- Bé giới thiệu về mình. - Trò chơi: Bé là ai	- Đón, trả trẻ, trò chuyện hàng ngày: Trò chuyện cùng trẻ về họ tên trẻ, ngày sinh giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của trẻ và vị trí của trẻ trong gia đình. - Trò chuyện sáng: “Bé giới thiệu về mình “ + Chơi hđ ở các góc: góc học tập: Tự giới thiệu về bản thân, chọn đồ dùng bạn trai, bạn gái. + Trò chơi bé là ai - Hoạt động đón trẻ + Quan sát trang phục bạn trai, bạn gái.
***Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ**		
53. Trẻ nhận ra được sắc thái biểu cảm của lời nói khi vui, buồn,tức giận, ngạc nhiên , sợ hãi.	- Cho trẻ xem một số biểu hiện cảm xúc qua tranh ảnh; - Trò chơi: Biểu lộ cảm xúc qua nét mặt; - Tạo những khuôn mặt biểu lộ cảm xúc: vui, buồn, tức giận, ngạc nhiên	- Các tiết học thơ, truyện - Góc đọc sách: trẻ xem tranh truyện - chơi với các bạn rối

54. Trẻ đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao…	Thơ: - Tay ngoan - Cái lưỡi - Xòe tay - Những con mắt - Lời bé	- Chơi hđ ở các góc: hướng dẫn trẻ đọc bài thơ: tay ngoan, xòe tay - Hoạt động chiều: Cho trẻ nghe bài thơ qua máy tính: thơ cái lưỡi - Đón, trả trẻ: Cho trẻ nghe bài thơ xòe tay trên tivi, những con mắt,Lời bé.
55. Trẻ biết kể lại truyện được nghe theo trình tự. biết thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện... trong nội dung truyện.	Truyện: Tay trái tay phải - Đôi tai xấu xí - Cái đuôi của sóc nâu - Ai đáng khen nhiều hơn - Chuyện của dê con	- HĐC:Truyện "Tay trái tay phải" - Chơi hđ ở các góc: trẻ xem tranh truyện: " Đôi tai xấu xí" - Đón, trả trẻ: Cho trẻ nghe câu truyện: Cái đuôi của sóc nâu, Ai đáng khen nhiều hơn, chuyện của dê con
65. Trẻ nhận dạng được các chữ trong bảng chữ cái tiếng Việt.	- Làm quen chữ cái a,ă,â - Trò chơi chữ cái: a,ă,â	- Hoạt động học: + Làm quen chữ cái a,ă,â (5E) + Trò chơi chữ cái a, ă, â - Chơi hđ ở các góc + Góc học tập: chơi các trò chơi với chữ cái: gạch chân vào các chữ cái a,ă,â trong bài thơ: " Cái lưỡi, tay ngoan" + Góc nghệ thuật: tạo chữ cái từ các nguyên vật liệu mở hoặc từ đất nặn,.. -Chơi ngoài trời: dâu dây chữ cái,xếp chữ cái, hình hoa..bằng các nguyên vật liệu trên sân trường như cánh hoa, lá, sỏi,... -Đón, trả trẻ, trò chuyện hằng ngày: Trẻ đọc chữ cái xung quanh lớp
67. Cho trẻ làm quen với tiếng anh thông qua các hoạt động trong ngày.	- Làm quen tiếng anh về Bản thân, trang phục - Một số bài hát, trò chơi bằng tiếng anh phù hợp với độ tuổi ; - Tạo môi trường chữ viết tiếng anh	- Đón, trả trẻ cho trẻ nghe một số bài hát bằng tiếng anh nói về các bộ phận trên cơ thể bé
Phát triển tình cảm xã hội		

68. Trẻ nói được họ tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ, địa chỉ nhà hoặc điện thoại.	- Bé là ai + Trẻ nói được họ tên, tuổi, giới tính của bản thân, nói được tên bố, mẹ nơi ở của trẻ - Số điện thoại người thân - Địa chỉ nhà mình	- Đón, trả trẻ: trò chuyện với trẻ để trẻ tự giới thiệu về bản thân - Trò chuyện sáng
70. Trẻ nói được mình có điểm gì giống và khác bạn (dáng vẻ bên ngoài, giới tính, sở thích và khả năng).	- Trò chơi: Tìm bạn thân; những bạn cùng chung sở thích. - Trò chuyện với trẻ về giới tính, khả năng, sở thích. - Rèn trẻ kỹ năng quan tâm giúp đỡ bạn bè	- Chơi ngoài trời + Quan sát bạn trai, bạn gái. + Trò chơi: Chọn điểm giống nhau và khác nhau của mình với người khác thông qua trò chơi: tìm bạn thân
71. Trẻ biết mình là con/ cháu/ anh/ chị/ em trong gia đình. Trẻ biết vâng lời, giúp đỡ bố mẹ, cô giáo những việc vừa sức.	- Vị trí và trách nhiệm của bản thân trong gia đình và lớp học. - Rèn kỹ năng lễ phép, vâng lời	Đón trẻ: trò chuyện cùng trẻ về bản thân con thứ mấy, trai, hay gái các thành viên anh, chị, em, bố mẹ . Hoạt động chiều: cho trẻ tìm hiểu về bạn trai bạn gái trong lớp học.
72. Trẻ biết tự làm một số việc đơn giản hằng ngày (cất đặt đồ dùng cá nhân; vệ sinh cá nhân, trực nhật, chơi...).	- Rèn kỹ năng hợp tác nhóm. Sắp xếp đồ dùng cá nhân Kỹ năng Gấp quần áo - Tham gia trực nhật ở các hoạt động học, chơi, ăn.	Hoạt động ở các góc: Rèn kỹ năng hợp tác giữa trò chơi bán hàng và chơi xây dựng - Đón trẻ . rèn kỹ năng cất đồ dùng cá nhân gọn gàng - Hoạt động chiều: Hướng dẫn trẻ kỹ năng gấp quần áo Hoạt động học: cho trẻ phát đồ dùng cho trẻ - Giờ ăn: Luyện cho trẻ trải khăn, xếp đĩa, thìa, ăn xong lau bàn, xếp bàn quét nhà Giờ ngủ. Hướng dẫn trẻ tham gia khiêng sap, trải chiếu.
80. Trẻ biết chú ý nghe khi cô, bạn nói, không ngắt lời người khác.	- Chú ý nghe khi cô, bạn nói, không ngắt ngang lời người khác đang nói chuyện.	- Giáo dục trẻ mọi lúc mọi nơi
Phát triển thẩm mỹ		

90. Nhận ra giai điệu(vui, êm dịu, buồn) của bài hát hoặc bản nhạc.	- Tìm bạn thân - Em là bông hồng nhỏ - Năm ngón tay ngoan - Nắm tay thân thiết - Ru con - Vỗ cái tay nhau đi - Này bạn thân yêu ơi - Cô giáo - Múa cho mẹ xem - Hãy xoay nào	- Hoạt động học: NH: Tìm bạn thân, Em là bông hồng nhỏ - Hoạt động chiều: cho trẻ nghe bài hát trên tivi Năm ngón tay ngoan, nắm tay thân thiết. - Giờ ngủ: trẻ nghe bài hát ru con Hoạt động lồng ghép vào các tiết học: Bài hát Vỗ cái tay nhau đi, Này bạn thân yêu ơi. - Cô giáo Múa cho mẹ xem - Hãy xoay nào
91. Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...	- Cái mũi, - Mời bạn ăn - Đường và chân - Mừng sinh nhật - Bạn ở đâu	- Hoạt động học: DH: Mời bạn ăn Chơi hđ ở các góc: góc nghệ thuật: cho trẻ hát bài hát: đường và chân,Mừng sinh nhật,Bạn ở đâu, cô giáo, múa cho mẹ xem
92. Trẻ biết vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức như tiết tấu chậm, tiết tấu nhanh, tiết tấu phối hợp; vận động minh họa..... phù hợp với bài hát hoặc bản nhạc. Sáng tạo ra các hình thức để vận động, hát múa, nhún nhảy, lắc lư theo các bản nhạc, bài hát yêu thích.	- VĐMMH: Cái mũi; Tay thơm tay ngoan - VĐTN: Mời bạn ăn * *Trò chơi âm nhạc*: - Hát theo hình vẽ,. - Ai đoán giỏi - Ai nhanh nhất - Nhảy vũ điệu âm nhạc	- Hđh: Vận động múa minh hoạ bài: " Cái mũi"; "Tay thơm tay ngoan" * Trò chơi - Hát theo hình vẽ,. - Ai đoán giỏi - Ai nhanh nhất Biểu diễn cuối chủ đề : Bài " Cái mũi" " Tay thơm tay ngoan" "Mời bạn ăn''NH Ru con * Chơi hđ ở các góc: cho trẻ hát, múa, vận động những bài hát đã học * Đón- trả trẻ: cho trẻ hát, múa, vận động Cái mũi, tay thơm tay ngoan,Đường và chân,Mừng sinh nhật
94. Trẻ biết cách sử dụng các kỹ năng tạo hình và phối hợp các nguyên vật liệu thủ công, NVL thiên nhiên, phế liệu tái	Vẽ tô màu chân dung bé - Làm quà tặng mẹ 20/10 - Làm váy áo từ nguyên vật liệu khác nhau	- HĐH: tạo hình: Vẽ chân dung bé, Trang trí khăn quàng cổ. - HĐTT làm quà tặng mẹ 20/10

sử dụng để tạo ra sản phẩm theo chủ đề.		- Chơi ngoài trời: Trẻ vẽ chân dung bằng phấn trên sân trường
95. Trẻ biết phối hợp các kĩ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.	- Cắt dán áo bạn trai, bạn gái. - Trang trí khăn quàng cổ	- Hoạt động ở các góc: chơi góc nghệ thuật: làm váy áo từ nguyên vật liệu khác nhau. - Hđc : Cắt dán áo bạn trai, bạn gái, làm đồng hồ đeo tay.
96. Trẻ biết phối hợp các kĩ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối.	- Nặn hình bạn trai bạn gái	- Hoạt động chiều: nặn hình bạn trai bạn gái
98.Trẻ biết phối hợp các kĩ năng xếp, gấp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hoà, bố cục cân đối	- Làm găng tay - Làm đồng hồ đeo tay	- Hoạt động ở các góc:chơi góc nghệ thuật - Làm găng tay,Làm đồng hồ đeo tay
103. Thích thú ngắm nhìn và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình về các tác phẩm tạo hình, Trẻ biết nhận xét và giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn.	- Thích thú ngắm nhìn và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình(về màu sắc, hình dáng, bố cục …) của các tác phẩm tạo hình. Giới thiệu và nhận xét tác phẩm của mình, của bạn.	- Hoạt động ở các góc:chơi góc nghệ thuật

DUYỆT KẾ HOẠCH
P. HIỆU TRƯỞNG

CAO THỊ XUÂN

Người thực hiện

Nguyễn Thị Huyền

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ NHÁNH TUẦN 5

Chủ đề: Bé giới thiệu về mình

Thực hiện từ ngày 05/10 đến ngày 09/10/2026

TT	Nội dung	Thứ 2 05/10	Thứ 3 06/10	Thứ 4 07/10	Thứ 5 08/10	Thứ 6 09/10
1	**ĐT, TDS**	- Cô đến sớm đón trẻ, vệ sinh lớp, chuẩn bị đồ dùng học tập cho trẻ trò chuyện cùng trẻ về chủ đề bản thân - Cho trẻ nghe truyện : Ai đáng khen nhiều hơn, - Cho trẻ tập với bài: " Bé khoẻ bé ngoan" kết hợp với vòng				
2	**Hoạt động học**	**PTTC:** TD: Bò chui qua cổng dài 1.5m x 0.6m.	**PTNT:** TCS: Bé tự giới thiệu về mình	**PTNT:** LQVT: Xác định phía trên- phía dưới, phía trước-phía sau của bạn khác	**PTNN**: **LQCC:**" a, ă, â" (5E)	**PTTM**: Dạy hát (TT): Mời bạn ăn VĐKH: Múa minh hoạ: Tay thơm tay ngoan TC: Ai đoán giỏi
3	**Chơi ngoài trời**	*** Hoạt động có mục đích:** Quan sát: Quan sát thời tiết trong ngày; Quan sát phân biệt bạn trai, bạn gái ; Tổ chức kéo co với lớp 4D1, In dấu bàn tay, bàn chân của mình, Dán các bộ phận cho khuôn mặt. *** Trò chơi vận động:** Trời nắng trời mưa; Nghe và đoán, Bịt mắt bắt dê, Lộn cầu vồng, Tung bóng. *** Chơi tự do**: Chơi với đồ chơi ngoài trời, Chơi cảm giác vòng chun-chơi trải nghiệm, gieo hạt, chăm sóc hoa, chơi tạo hình âm nhạc, xâu dây đan tết, chơi trò chơi dân gian, thư viện.				
4	**Chơi hoạt động ở các góc**	**1. Góc phân vai**: bác sỹ, trò chơi nấu ăn làm bánh , bán hàng quần áo **2. Góc học tập – sách** ***MTXQ:** - Phân biệt một số đặc điểm giống và khác nhau giữa bé trai và bé gái. - Chọn và nối đồ dùng, trang phục phù hợp với bé trai, bé gái. - Tìm và ghép các bộ phận còn thiếu trên khuôn mặt, cơ thể bé. - Phân loại tranh những việc bé nên làm và không nên làm để giữ gìn cơ thể khỏe mạnh. - Ghép tranh các bộ phận cơ thể và nói tên, công dụng của từng bộ phận. *** Toán:** - Ôn xác định phía trên – phía dưới, phía trước – phía sau của bạn khác.				

		- Đếm và nối số lượng tương ứng với các đồ dùng cá nhân của bé. - Xếp chữ số đã học bằng hột hạt, que tính, nắp chai. - Ghép tương ứng 1–1 giữa bé và đồ dùng cá nhân. - Sắp xếp các bạn theo thứ tự cao – thấp hoặc thấp – cao. *** Làm quen chữ cái:** - Tìm chữ a, ă, â trong từ dưới tranh; Nối chữ cái a, ă, â với chữ cái giống nhau; Xếp chữ a, ă, â bằng hột hạt, que kem, dây len, nắp chai; Tô, đồ theo nét và trang trí chữ a, ă, â. *** Sách:** Xem sách, tranh ảnh về chủ đề Bản thân; Làm album "Bé giới thiệu về mình", "Bạn trai – bạn gái"; Đọc thơ: **"**Tay ngoan", **"**Xòe hoa**"**; kể chuyện theo tranh về bản thân. **3. Góc nghệ thuật:** - Vẽ, tô màu chân dung của bé và các bạn. - Nặn bạn trai, bạn gái. - Cắt, dán hình bé trai – bé gái làm album chủ đề Bản thân. - Làm hình người từ các nguyên vật liệu mở: que kem, len, hột hạt, giấy màu, lõi giấy... - Hát và vận động các bài: "Mời bạn ăn**",** **"**Tay thơm tay ngoan",.. **4. Góc xây dựng – lắp ghép:** Xây dựng mô hình **"**Công viên trẻ thơ**"**: cổng công viên, hàng rào, khu vui chơi, vườn hoa, đường đi, ghế ngồi...; Lắp ghép hình người, bé trai, bé gái từ các chi tiết lắp ghép. **5. Góc thiên nhiên:** Chăm sóc cây cảnh: tưới nước, nhổ cỏ, lau lá, nhặt lá vàng; Quan sát sự thay đổi của cây và trò chuyện về những việc cần làm để cây khỏe mạnh; Gieo hạt, tưới nước và theo dõi quá trình hạt nảy mầm; Chơi với cát, nước và một số nguyên vật liệu thiên nhiên.
5	**Ăn, ngủ**	- * Giờ ăn: trẻ biết ăn hết suất, ăn không làm cơm rơi vãi - Nhắc trẻ trước khi ăn biết "mời cô" "mời bạn" biết nói từ con xin cô, con cảm ơn cô, - Rèn kĩ năng xếp bàn, trải khăn chuẩn bị giờ ăn, rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn. - Giờ ngủ: + Rèn cho trẻ kỹ năng tự phục vụ: khiêng sạp chiếu và lấy gối của mình đúng ký hiệu + Ngủ ngoan, : lắng nghe bài hát ru con, rèn kỹ năng nằm đúng tư thế, không nói chuyện riêng, không ngậm vật lạ trong miệng.
6	**Hoạt động chiều**	- Hướng dẫn trò chơi mới: Trò chơi "Chuyền bóng bằng 2 chân" - Hướng dẫn trẻ nặn bạn trai bạn gái - Cho trẻ nghe bài thơ " Cái lưỡi" qua máy tính - Hướng dẫn trẻ kỹ năng gấp quần áo. - Tổng dọn vệ sinh, Nêu gương cuối tuần

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ NHÁNH (Tuần 6)
Chủ đề : Cơ thể bé và bạn
Thực hiện từ ngày: 12/10 đến ngày 16/10/2026

TT	Nội dung	Thứ 2 12/10	Thứ 3 13/10	Thứ 4 14/10	Thứ 5 15/10	Thứ 6 16/10
1	**Đón trẻ TDS**	- Cô đến sớm đón trẻ, thu dọn vệ sinh lớp, chuẩn bị đồ dùng học tập - Cho trẻ chơi tự do ở các góc - cho trẻ nghe truyện : Chuyện của dê con - Cho trẻ tập với bài: "Bé khoẻ bé ngoan" kết hợp với vòng				
2	**Hoạt động học**	**PTTC:** **Thể dục** Ném xa bằng 1 tay TC: Đá bóng vào gôn	**PTNT**: **KPKH** Cơ thể bé và bạn	**PTNT:** **Toán:** XĐ vị trí phía trước- phía sau- phía trên- phía dưới với một vật nào đó làm chuẩn (Vật có sự định hướng)"	**PTTM:** **Tạo hình** Vẽ tô màu chân dung bé(mẫu)	**PTTM:** **Âm nhạc:** NDTT:Vận động múa minh họa: Cái mũi NDKH: NH: Em là bông hồng nhỏ Trò chơi: Ai nhanh nhất
3	**Chơi ngoài trời**	*** Hoạt động có mục đích:** Quan sát: Chơi với cát; Nhặt sỏi, lá xếp hình đồ chơi bé thích, Hoạt động tập thể aerobic, Nhặt sỏi xếp hình chữ cái, In hình bàn tay, bàn chân lên cát *** Trò chơi vận động:** Dung dăng dung dẻ, Tìm bạn thân, Mèo đuổi chuột, Hãy làm theo cô *** Chơi tự do:** Chơi các trò chơi vận động ,Chơi khu vực trải nghiệm, Chơi câu cá chăm sóc hoa,Khám phá cây hoa(Trước lớp bé D2) , khám phá cây hoa (Trước lớp nhở D1) Chơi với hột hạt; Cho trẻ vẽ các bộ phận trên cơ thể bằng phấn trên sân trường, chơi với đồ chơi trên sân trường; Xếp các bộ phận trên khuôn mặt bằng hột hạt. chơi trò chơi dân gian....				
4	**Chơi hoạt động ở các góc**	**1. Góc phân vai:** bác sỹ, trò chơi nấu ăn làm bánh , bán hàng quần áo **2. Góc học tập – sách** ***MTXQ:** - Tìm và nối các bộ phận còn thiếu để tạo thành cơ thể hoàn chỉnh. - Nhận biết và gọi tên 5 giác quan. - Nối các giác quan với chức năng tương ứng. - Chọn hành động đúng giúp bảo vệ các giác quan. - Phân loại những việc nên làm – không nên làm để bảo vệ cơ thể.				

		***Toán:** - Xác định **phía trước – phía sau – phía trên – phía dưới** với một vật làm chuẩn. - Đếm các bộ phận, giác quan trên cơ thể và nối với chữ số tương ứng. - Tìm và khoanh nhóm có số lượng theo yêu cầu. - Xếp các chữ số đã học bằng hột hạt, que tính, sỏi. - Chơi trò chơi Bowling số: làm đổ chai và đọc chữ số trên chai. ***Làm quen chữ cái:** Tìm và gọi tên chữ cái a, ă, â; Tìm chữ a, ă, â trong các từ dưới hình vẽ; Xếp chữ cái a, ă, â bằng hột hạt, que kem, sỏi, dây len.; Chơi **"**Vòng quay chữ cái**"**: quay đến chữ nào trẻ phát âm và tìm đúng thẻ chữ đó. ***Sách:** Xem tranh, sách về chủ đề **"**Cơ thể bé và bạn**"**.; Xem tranh và kể tên các bộ phận, giác quan trên cơ thể; Làm album **"**Các giác quan của bé".; Kể chuyện sáng tạo theo tranh về cách chăm sóc và bảo vệ cơ thể; Xem và kể lại câu chuyện **"**Đôi tai xấu xí" theo khả năng của trẻ. **3. Góc nghệ thuật:** Vẽ, tô màu các bộ phận trên cơ thể, Nặn hình người, khuôn mặt bé và các bộ phận cơ thể; Làm đồng hồ đeo tay, găng tay và một số đồ dùng cá nhân từ nguyên vật liệu tái sử dụng; Hát, múa và vận động theo bài: **"**Cái mũi**"** **4. Góc xây dựng – lắp ghép:** Xây dựng mô hình **"**Công viên trẻ thơ**"**: cổng công viên, hàng rào, khu vui chơi, vườn hoa, đường đi, ghế ngồi...; Lắp ghép hình người, bé trai, bé gái từ các chi tiết lắp ghép. **5. Góc thiên nhiên**: Chăm sóc cây cảnh: tưới nước, nhổ cỏ, nhặt lá vàng, lau lá; Quan sát cây, hoa và trò chuyện về cách chăm sóc cây; Chơi, khám phá với một số nguyên vật liệu thiên nhiên.
5	**Ăn, ngủ**	- Giờ ăn: - Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn. Nhắc trẻ trong giờ ăn không nói chuyện, ko làm rơi vãi cơm ra bàn, khi rơi cơm ra bàn phải biết nhặt bỏ vào đĩa * Giờ ngủ: + Rèn cho trẻ kỹ năng tự phục vụ: Trải chiếu và lấy gối của mình đúng ký hiệu + Ngủ ngoan, đúng tư thế, không nói chuyện riêng, không ngậm vật lạ trong miệng.không bỏ các loại hột hạt vào tai,mụi.
6	**Hoạt động chiều**	- Hướng dẫn trò chơi : Tìm bạn thân - Hướng dẫn trẻ tô các nét của chữ cái "a,ă,â" gạch chân chữ cái a có trong đoạn thơ "nước thơm, nước mát",Nối các chữ cái A,Ă.Â trong các từ dưới hình vẽ . - Cho trẻ nghe câu chuyện "Đôi tai xấu xí" - Hướng dẫn trẻ làm đồng hồ đeo tay. - Lao động vệ sinh. Nêu gương cuối tuần

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ NHÁNH(Tuần 7)
Bé cần gì để lớn lên và khỏe mạnh
Thực hiện từ ngày 19/10 - 23/ 10 /2026

TT	Nội dung	Thứ 2 19/10	Thứ 3 20/10	Thứ 4 21/10	Thứ 5 22/10	Thứ 6 23/10
1	**ĐT TDS**	- Cô đến sớm đón trẻ, thu dọn vệ sinh lớp, chuẩn bị đồ dùng học tập Đón trẻ: Cho trẻ nghe câu truyện: Cái đuôi của sóc nâu, Ai đáng khen nhiều hơn, - Cho trẻ tập với bài: Bé khoẻ bé ngoan kết hợp với vòng				
2	**Hoạt động học**	**PTTC:** **Thể dục** Thể dục: Bò bằng bàn tay bàn chân TC:tìm bạn	**PTNT:** **TCS:** Bé thích ăn gì?	**PTNN**: **TCCC** A,Ă,Â	**PTNT** **LQVT:** Toán số 6 (t3) Chia nhóm đối tượng 6 thành 2 phần	**PTTM:** **Âm nhạc:** NDTT: Biểu diễn cuối chủ đề Cái mũi, Tay thơm tay ngoan,Mời bạn ăn NH: Tìm bạn thân
3	**Chơi ngoài trời**	*** Hoạt động có mục đích** Quan sát: Quan sát các cô cấp dưỡng chế biến món ăn, Hoạt động làm thiệp tặng bà, mẹ ngày 20/10, Qs cây rau mồng tơi, Vẽ các loại thực phẩm bé thích, Quan sát hoa giấy. *** Trò chơi vận động:** Phân nhóm thực phẩm theo yêu cầu, Kết bạn; Mô phỏng, Ngón tay nhúc nhích, Chuyền bóng bằng 2 chân *** Chơi tự do:** Khám phá cây hoa trước lớp bé D1, Khám phá cây xoài trước khu vận động, Chơi spa, cửa hàng giải khát, Chơi ở khu vận động..				
4	**Chơi hoạt động ở các góc**	**1.Góc phân vai**: Bác sĩ, Cô cấp dưỡng, Cô bán hànG,.. **2. Góc học tập – sách:** ***MTXQ:** - Phân loại thực phẩm theo các nhóm - Chọn những món ăn, thực phẩm tốt cho sức khỏe của bé. - Tìm và khoanh những hành vi đúng trong ăn uống, vệ sinh. - Chơi **"**Bé chọn thực phẩm nào?" *** Toán:** - Ôn nhận biết số lượng và chữ số 6. - Chia nhóm có 6 đối tượng thành 2 phần theo các cách khác nhau**.** - Gộp hai nhóm và đếm để kiểm tra kết quả trong phạm vi 6. - Tìm và thêm/bớt đối tượng để nhóm có số lượng 6.				

		- Xếp chữ số 6 bằng hột hạt, que tính, nắp chai. *** Làm quen chữ cái:** Ôn nhận biết và phát âm chữ cái a, ă, â; Tìm và gạch chân chữ a, ă, â trong từ, câu hoặc bài thơ.; Tìm chữ cái **a, ă, â** trong tên các loại thực phẩm quen thuộc. ; Chơi "Tìm nhanh chữ đúng",.. *** Sách:** Xem sách, tranh ảnh về các loại thực phẩm; Làm album **"**Các món ăn bé thích**"**; Đọc thơ, xem tranh và kể chuyện theo chủ đề; Xem tranh truyện **"**Ai đáng khen nhiều hơn**"**. **3. Góc nghệ thuật:** Vẽ, tô màu rau, củ, quả và các món ăn quen thuộc.; Cắt, xé, dán và phân nhóm các loại thực phẩm; Nặn các loại rau, củ, quả, bánh và thực phẩm bé thích; Hát, múa và biểu diễn các bài: "Cái mũi", "Tay thơm tay ngoan", "Mời bạn ăn",.. **- Góc xây dựng- lắp ghép**: Xây dựng công viên, khu vui chơi,lắp ghép đồ chơi,lắp ghép hình người **- Góc thiên nhiên**: làm một số thí nghiệm với nước: pha màu nước, thí nghiệm vật chìm vật nổi,...
5	**Ăn, ngủ**	- Trẻ nhận biết ký hiệu cá nhân và lấy đúng ký hiệu của mình. - Nhắc trẻ sử dụng các từ như "mời cô" "mời bạn"khi vào bữa ăn - Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn. Nhắc trẻ trong giờ ăn không nói chuyện, ko làm rơi vãi cơm ra bàn, khi rơi cơm ra bàn phải biết nhặt bỏ vào đĩa - Giờ ngủ: + Rèn cho trẻ kỹ năng tự phục vụ: Trải chiếu và lấy gối của mình đúng ký hiệu + Ngủ ngoan, đúng tư thế, không nói chuyện riêng, không ngậm vật lạ trong miệng.
6	**Hoạt động chiều**	- Cho trẻ chơi về một số hành vi đúng - sai trong sinh hoạt hàng ngày - Ôn chữ cái a,ă,â - Kể chuyện: Tay trái tay phải - Trò chơi tách gộp trong phạm vi 6 - Lao động vệ sinh, Nêu gương cuối tuần